

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC THỦY  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐHG-HNGĐ

*Lạc Thủy, ngày 12 tháng 07 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

Thẩm phán ra quyết định: Thái Hùng Dũng.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải,  
Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 24 tháng 06 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, nuôi con chung, giữa:

Người khởi kiện: anh BVD, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn Th, xã Hng T, huyện Lc Th, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện: chị BTT, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn Th, xã Hng T, huyện Lc Th, tỉnh Hòa Bình.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải là anh BVD và chị BTT.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh BVD và chị BTT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh BVD và chị BTT thỏa thuận: giao con chung là cháu Bùi D A, sinh ngày 21/02/2016 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu D A đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Chị T được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Anh D chưa yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: anh BVD và chị BTT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- Chi cục THADS Lạc Thủy;
- UBND xã Hng T;
- Các bên;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Thái Hùng Dũng**